

Số: 67/BC-BTP

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

**Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng,
các văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến
dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi)**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi). Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

a) Mục đích

- Xác định rõ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn cho việc xây dựng dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi), bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, khả thi của các chính sách đối với dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi).

- Việc xem xét, đối chiếu, đánh giá các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan với dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) nhằm bảo đảm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; thống nhất, phù hợp, không mâu thuẫn, chồng chéo giữa dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) và các văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan; đồng thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

b) Yêu cầu rà soát

- Việc rà soát phải được thực hiện một cách toàn diện, khách quan, kỹ lưỡng và có hệ thống đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của pháp luật, điều ước có liên quan trong việc đăng ký, quản lý hộ tịch.

- Việc rà soát phải gắn với thực tiễn tổ chức các quy định hiện hành, bảo đảm phản ánh đúng thực trạng trong quá trình triển khai, từ đó làm cơ sở cho việc kiến nghị sửa đổi Luật Hộ tịch cho phù hợp.

- Kết quả rà soát phải được tổng hợp đầy đủ, rõ ràng, có phân tích, đánh giá đối với quy định tại dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

a) *Phạm vi*: Rà soát toàn diện các nội dung có liên quan đến các quy định tại dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi).

b) *Nội dung*

- Sự phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng;
- Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật;
- Tính tương thích với điều ước quốc tế.

c) *Đối tượng rà soát*

- Các chủ trương, đường lối của Đảng;
- Các văn bản quy phạm pháp luật (Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ quốc hội, Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ...)
- Các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong đó có nội dung liên quan đến lĩnh vực hộ tịch.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng liên quan đến dự thảo

Tổng số văn bản của Đảng có chủ trương, đường lối liên quan đến dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi): 13 văn bản.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với nhiệm vụ “Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm”; “Tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ, ứng dụng sâu rộng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin; đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử” (*điểm 1 mục III*) và “Sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã và quy định khung số lượng cán bộ, công chức cấp xã cho phù hợp theo hướng xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, đặc thù của địa phương và bảo đảm giảm biên chế” (*điểm 2.3 mục III*).

- Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 với các mục tiêu liên quan đến cải cách thủ tục hành chính: “Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; ... Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau”; “...loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm

mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có”; “Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân” (*mục 2 phần III*); cải cách tổ chức bộ máy nhà nước với mục tiêu “Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước (*mục 3 phần III*); cải cách chế độ công vụ theo hướng “Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu” (*mục 4 phần III*) .

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã xác định yêu cầu: Đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp... (*mục 6 phần IV*).

- Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới “...Phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm...” (*mục 3 phần III*).

- Nghị quyết số 57 - NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, có nêu “Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu” (*mục 5 phần III*)

- Thông báo kết luận số 01-TB/BCĐTW ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo: “Trong năm 2025, mọi thủ tục liên quan đến doanh nghiệp phải được thực hiện trực tuyến thông suốt, liền mạch và hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; đẩy nhanh việc chia sẻ dữ liệu rất là dữ liệu về dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện” (*điểm 5 mục 2*).

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 đã đề ra chủ trương: “Nghiên cứu định hướng tiếp tục sắp xếp bộ cấp hành chính trung gian (cấp huyện); xây dựng phương án tiếp tục sắp xếp cấp xã phù hợp với mô hình tổ chức mới, đề xuất tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cấp xã; định hướng sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh; đề xuất chủ trương sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, quy định của Đảng có liên quan”.

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia giao nhiệm vụ: “Hoàn thiện quy định pháp luật để bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số” (*mục 2 Phần II*); “Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cắt giảm đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính” (*mục 5 Phần II*).

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, trong đó yêu cầu “hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương” (*mục 5*).

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” (*mục 2 phần III*).

Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, với một trong những mục tiêu là “Hoàn thành xây dựng, làm sạch và đưa vào khai thác, bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” đối với 12 cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu” (Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử là 1 trong 12 Cơ sở dữ liệu trọng yếu) (*mục I.2b*).

- Kết luận số 186-KL/TW ngày 29/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó yêu cầu “các Bộ ngành tiếp tục rà soát, cắt giảm thành phần hồ sơ không cần thiết trên nguyên tắc khai thác tối đa các dữ liệu sẵn có” (mục 4).

- Nghị quyết số 268/NQ-CP ngày 31/8/2025 của Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó đề nghị “Các Bộ, ngành địa phương tiếp tục rà soát tổng thể các văn bản QPPL, nhất là các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn, triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tạo cơ sở chính trị, pháp lý đầy đủ, bảo đảm thuận lợi để các địa phương triển khai thực hiện”

Các quy định tại dự thảo Luật đã thể chế hóa đầy đủ, phù hợp với chủ trương, đường lối và định hướng của Đảng như sửa đổi quy định về thẩm quyền đăng ký hộ tịch để đáp ứng mô hình tổ chức bộ máy mới theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong đăng ký, quản lý hộ tịch theo Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 60-NQ/TW; đồng thời cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch.

2. Văn bản pháp luật có liên quan đến dự thảo

Trong quá trình rà soát, Bộ Tư pháp thấy rằng có 25 văn bản pháp luật là Nghị quyết, Luật, Nghị định và Thông tư liên quan đến dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi), như Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Cán bộ công chức năm 2025; Luật giao dịch điện tử năm 2023, Luật Căn cước năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch năm 2025,...

Qua rà soát, Bộ Tư pháp nhận thấy các nội dung của dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) được quy phạm hóa thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành, cụ thể như sau:

- Tính đồng bộ, thống nhất: Các nội dung của dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) dự kiến sau khi được quy phạm hóa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, không có quy định nào mâu thuẫn với Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành và phù hợp với đặc thù trong quản lý, đăng ký hộ tịch.

- Tính phù hợp, khả thi: Các nội dung của dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) dự

kiến được quy phạm hóa cơ bản bảo đảm tính khả thi, phù hợp và đáp ứng được yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn hiện nay về phát triển Chính phủ số, công dân số như nghiên cứu quy định phân cấp triệt để toàn bộ thẩm quyền đăng ký hộ tịch trước đây là của UBND cấp huyện cho UBND cấp xã. Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý về hộ tịch. Bên cạnh đó, để phù hợp với chủ trương của Đảng trong cải cách hành chính, thủ tục hành chính, Bộ Tư pháp cũng đã xây dựng tại dự thảo Luật các quy định về cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính đăng ký hộ tịch, không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, thông tin đã có sẵn trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; cung cấp việc giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính.

Vấn đề còn khác nhau và đề xuất hướng xử lý: Luật Hộ tịch năm 2014 đang quy định các thủ tục thay đổi hộ tịch phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự, Luật Nuôi con nuôi, bao gồm quyền về thay đổi họ, tên, quyền xác định, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (mục 2 chương III). Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy nhiều trường hợp con cái thay đổi thông tin về cha, mẹ trong nội dung đăng ký khai sinh sau khi nhận cha, mẹ nuôi; thực hiện thủ tục nhận cha mẹ con... và cần thay đổi quê quán theo cha, mẹ đã nhận. Tuy nhiên hiện nay Bộ luật Dân sự và Luật Hộ tịch chưa có quy định về vấn đề này. Bên cạnh đó, còn có quy định khác nhau về việc ghi chú khai sinh của Luật Quốc tịch Việt Nam và Luật Hộ tịch.

Để giải quyết vấn đề phát sinh trên thực tiễn cũng như bảo đảm lợi ích hợp pháp của công dân, dự thảo Luật đã bổ sung, sửa đổi các quy định nhằm bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo

Kết quả rà soát cho thấy, các nội dung của dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) dự kiến được quy phạm hóa bảo đảm tính tương thích, thống nhất với Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị liên quan đến quyền dân sự, trong đó có quyền khai sinh, kết hôn (ICCPR)... (*Điều 23, 24*); Công ước miễn hợp pháp hóa giấy tờ công vụ của nước ngoài (Apostille) quy định về việc miễn hợp pháp hoá các giấy tờ công vụ được ban hành trên lãnh thổ của một nước kí kết (*Điều 2*); Công ước quốc tế về quyền trẻ em (CRC) trong đó có quyền trẻ em sinh ra được khai sinh (*Điều 7*); Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW), trong đó quy định phụ nữ được đăng ký kết hôn (*Điều 16*); Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật, trong đó quy định trẻ em khuyết tật được quyền khai sinh ngay sau khi ra đời (*khoản 2 Điều 18*).

(Nội dung rà soát cụ thể liên quan đến chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế được chi tiết tại Phụ lục gửi kèm theo Báo cáo này).

Trên đây là Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến nội dung của dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, Cục HCTP_(2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Ngọc

BỘ TƯ PHÁP

PHỤ LỤC
RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO LUẬT HỘ TỊCH (SỬA ĐỔI)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BTP ngày / /2026 của Bộ Tư pháp)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến dự thảo Luật

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định về việc phân quyền triệt để đăng ký hộ tịch cho chính quyền cơ sở			
1. Nghị quyết số 18 NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với nhiệm vụ “Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm”; <i>(điểm 1 mục III)</i> 2. Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình	Dự thảo Luật đã sửa đổi các quy định liên quan đến việc phân quyền triệt để đăng ký hộ tịch cho Ủy ban nhân dân cấp xã như sau: 1. Điều 3. Giải thích từ ngữ: “3. Cơ quan đăng ký hộ tịch là Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã), Cơ quan đại diện.” 2. Điều 8. Thẩm quyền đăng ký hộ tịch “1. Ủy ban nhân dân cấp xã không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân đăng ký các việc hộ tịch quy định tại Điều 4 của Luật này.”	Các nội dung chính sách tại dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) đã thể chế hóa đầy đủ đường lối, chính sách của Đảng về phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính và tiêu chuẩn của công chức làm công tác tư pháp – hộ tịch cấp xã để nâng cao hiệu quả công tác đăng ký, quản lý hộ tịch.	

tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 với các mục tiêu liên quan đến cải cách thủ tục hành chính: “Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân” (<i>mục 2 phần III</i>); cải cách tổ chức bộ máy nhà nước với mục tiêu “Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước (<i>mục 3 phần III</i>). 3. Nghị quyết số 28 NQ/TW ngày 17/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới “...Phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm...” (<i>mục 3 phần</i>	3. Điều 16: Đăng ký khai sinh: “1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh cho các trường hợp sau: ...” 4. Điều 17. Đăng ký kết hôn: “1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký kết hôn các trường hợp sau:...” 5. Điều 18. Đăng ký giám hộ, giám sát việc giám hộ: “1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký giám hộ giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với nhau; giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước và người nước ngoài, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch cư trú tại Việt Nam. 2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký chấm dứt giám hộ. 3. Trường hợp yêu cầu thay đổi người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự và có người khác đủ điều kiện nhận làm giám hộ, thì Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đồng thời việc đăng ký chấm dứt giám hộ và đăng ký giám hộ mới theo quy định. Trường hợp yêu cầu thay đổi người giám hộ do người giám hộ đã chết thì thực hiện thủ tục đăng ký giám hộ mới, không phải thực hiện thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ.		
--	---	--	--

III) 4. Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 đã đề ra chủ trương: “Nghiên cứu định hướng tiếp tục sắp xếp bỏ cấp hành chính trung gian (cấp huyện); xây dựng phương án tiếp tục sắp xếp cấp xã phù hợp với mô hình tổ chức mới, đề xuất tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cấp xã; định hướng sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh; đề xuất chủ trương sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, quy định của Đảng có liên quan”. 5. Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, trong đó yêu cầu “hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai	<i>4. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký giám sát việc giám hộ, đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ.”</i> 6. Điều 19. Đăng ký nhận cha, mẹ, con: “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký nhận cha, mẹ, con các trường hợp sau: ...</i>” 7. Điều 20. Thay đổi thông tin hộ tịch: “<i>2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thay đổi thông tin hộ tịch các trường hợp sau: ...</i>” 8. Điều 21. Đăng ký khai tử: <i>“1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc đăng ký khai tử cho các trường hợp cá nhân chết ở trong nước; công dân Việt Nam chết ở nước ngoài, đã được đưa di hài, thi hài, tro cốt về Việt Nam nhưng chưa được đăng ký khai tử tại Cơ quan đại diện, cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài”</i> 9. Điều 22. Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: <i>“2. Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền giải quyết khi cá nhân có yêu cầu hoặc chủ động ghi vào Sổ hộ tịch, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch việc hộ tịch quy định tại khoản 1 Điều này khi nhận được giấy tờ, văn bản hợp lệ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp, xác nhận.”</i>		
---	---	--	--

trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương” (mục 5). 6. Nghị quyết số 66 NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” (mục 2 phần III của Nghị quyết). 7. Nghị quyết số 268/NQ-CP ngày 31/8/2025 của Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó đề nghị “Các Bộ, ngành địa phương tiếp tục rà soát tổng thể các văn bản QPPL, nhất là các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn, triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tạo cơ sở chính trị, pháp lý đầy đủ, bảo đảm thuận lợi để các địa	Bên cạnh đó, dự thảo Luật quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch, cụ thể: “Điều 7. Trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch <i>1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hộ tịch trong phạm vi toàn quốc.</i> <i>2. Bộ Tư pháp là cơ quan đầu mối, giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hộ tịch.</i> <i>3. Bộ Ngoại giao có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về hộ tịch tại Cơ quan đại diện.</i> <i>4. Tòa án nhân dân có trách nhiệm cập nhật, chia sẻ thông tin thay đổi hộ tịch của cá nhân giữa cơ sở dữ liệu của Tòa án với Cơ sở dữ liệu hộ tịch; thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác hộ tịch.</i> <i>5. Các bộ, ngành liên quan có trách nhiệm bảo đảm kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý với Cơ sở dữ liệu hộ tịch theo quy định của pháp luật; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch; thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác hộ tịch.</i> <i>6. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch tại địa phương theo quy định.”</i>		
---	--	--	--

phương triển khai thực hiện”			
Cải cách hành chính trong lĩnh vực hộ tịch gắn với chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức thực hiện			
1. Nghị quyết số 18 NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với nhiệm vụ “Tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ, ứng dụng sâu rộng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin; đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử” (<i>điểm 1 mục III</i>) 2. Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 với các mục tiêu liên quan đến cải cách thủ tục hành chính: “Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; ... Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau”; “...loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và	- Sửa đổi quy định bảo đảm đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với các thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc trước đây thành thủ tục thay đổi hộ tịch vì bản chất của các thủ tục này là thay đổi thông tin hộ tịch của cá nhân. - Sửa đổi các quy định về thủ tục đăng ký hộ tịch theo hướng đơn giản hoá, cắt giảm các giấy tờ không cần thiết và đã có trong cơ sở dữ liệu trong thành phần hồ sơ; quy định người thực hiện công tác hộ tịch phải chủ động khai thác, tra cứu thông tin qua các Cơ sở dữ liệu, không yêu cầu người dân phải nộp, xuất trình. - Sửa đổi quy định về thẩm quyền đăng ký hộ tịch theo hướng cho phép người yêu cầu thực hiện đăng ký hộ tịch không phụ vào nơi cư trú đối với các thủ tục đăng ký hộ tịch - Sửa đổi các quy định yêu cầu người đi đăng ký hộ tịch phải có mặt tại cơ quan đăng ký hộ tịch để ký vào Sổ hộ tịch và nhận bản giấy giấy tờ hộ tịch theo hướng người yêu cầu không phải có mặt để làm thủ tục đăng ký hộ tịch (trừ thủ tục đăng ký kết hôn); chỉ trả kết quả bản giấy đối với 03 thủ tục đăng ký hộ tịch quan trọng, thiết yếu (khai sinh, kết hôn, khai tử); đối với các thủ tục còn lại chỉ trả kết quả là bản	Các nội dung chính sách tại dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) đã thể chế hóa đầy đủ đường lối, chính sách của Đảng về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính	

các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có” (mục 2 phần III) 3. Nghị quyết số 27 NQ/TW ngày 09/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã xác định yêu cầu: Đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp... (mục 6 phần IV) 4. Thông báo kết luận số 01-TB/BCĐTW ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo: “Trong năm 2025, mọi thủ tục liên quan đến doanh nghiệp phải được thực hiện trực tuyến thông suốt, liền mạch và hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh” (điểm 5 mục 2).	điện tử, bản giấy trả theo yêu cầu của người dân. Mở sổ giấy đối với Sổ đăng ký kết hôn và sử dụng Sổ hộ tịch điện tử (không mở sổ giấy) cho các thủ tục đăng ký hộ tịch còn lại cụ thể tại các Điều sau: 1. Điều 3. Giải thích từ ngữ “ ... 6... <i>d) Văn bản xác nhận hộ tịch là giấy tờ hộ tịch do cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch cấp khi đăng ký, ghi vào sổ hộ tịch, cập nhật trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch các thông tin, sự kiện hộ tịch khác của cá nhân.</i> <i>7. Thay đổi thông tin hộ tịch là việc cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền cho phép, ghi nhận các biến động thông tin nhân thân của cá nhân do thay đổi, cải chính, bổ sung, điều chỉnh thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc khi có lý do chính đáng, đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật dân sự, quy định của Luật này và quy định pháp luật khác có liên quan. ... ”</i> 2. Điều 8. Thẩm quyền đăng ký hộ tịch <i>“1. Ủy ban nhân dân cấp xã không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân đăng ký các việc hộ tịch quy định tại Điều 4 của Luật này”.</i> 3. Điều 9. Nguyên tắc đăng ký hộ tịch, khai thác, chia sẻ dữ liệu hộ tịch		
---	--	--	--

5. Nghị quyết số 57 - NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, có nêu “Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu” (<i>mục 5 phần III</i>) 6. Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW giao nhiệm vụ: “Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cắt giảm đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính” (<i>mục 5 Phần II</i>).	“... 5. Cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm chủ động khai thác dữ liệu điện tử, tra cứu thông tin trong cơ sở dữ liệu liên quan phù hợp với mức độ hoàn thiện của cơ sở dữ liệu, không yêu cầu nộp, xuất trình hoặc tải lên giấy tờ là thành phần hồ sơ, trừ trường hợp không tra cứu được thông tin. ...” 4. Điều 10. Giá trị pháp lý của giấy tờ hộ tịch, thông tin hộ tịch, dữ liệu hộ tịch điện tử “... 3. Cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm chủ động khai thác dữ liệu điện tử, tra cứu thông tin trong cơ sở dữ liệu liên quan phù hợp với mức độ hoàn thiện của cơ sở dữ liệu, không yêu cầu nộp, xuất trình hoặc tải lên giấy tờ là thành phần hồ sơ, trừ trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác. ...” 5. Điều 11. Phương thức yêu cầu, nhận kết quả đăng ký hộ tịch “1. Khi yêu cầu đăng ký hộ tịch, cá nhân, tổ chức có quyền lựa chọn nộp hồ sơ trực tuyến hoặc		
---	--	--	--

7. Kết luận số 186-KL/TW ngày 29/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó yêu cầu “các Bộ ngành tiếp tục rà soát, cắt giảm thành phần hồ sơ không cần thiết trên nguyên tắc khai thác tối đa các dữ liệu sẵn có”	<i>gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền.</i> <i>2. Cá nhân, tổ chức có quyền lựa chọn nhận bản điện tử giấy tờ hộ tịch, nhận giấy tờ hộ tịch bản giấy qua dịch vụ bưu chính hoặc nhận trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch, trừ trường hợp đăng ký kết hôn”.</i> 6. Điều 16. Đăng ký khai sinh <i>“2. Trường hợp trẻ em sinh ra tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đã cung cấp đủ nội dung đăng ký khai sinh theo quy định, dữ liệu được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử thì Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động thực hiện đăng ký khai sinh</i> <i>... ”</i> 7. Điều 21. Đăng ký khai tử <i>“2. Trường hợp cá nhân chết tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đã cung cấp đủ nội dung đăng ký khai tử theo quy định, dữ liệu được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử thì Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động thực hiện đăng ký khai tử. ”</i>		
Quy định về phát triển và hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử thống nhất, đồng bộ, phục vụ quản lý hiện đại			

1. Thông báo kết luận số 01-TB/BCĐTW ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo: “Trong năm 2025, mọi thủ tục liên quan đến doanh nghiệp phải được thực hiện trực tuyến thông suốt, liền mạch và hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; đẩy nhanh việc chia sẻ dữ liệu nhất là dữ liệu về dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện” (điểm 5 mục 2). 2. Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, với một trong những mục tiêu là “Hoàn thành xây dựng, làm sạch và đưa vào khai thác, bảo đảm "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung" đối với 12 cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu” (Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử là 1 trong 12 Cơ sở dữ	Sửa đổi các quy định về xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử là cơ sở dữ liệu quốc gia, thống nhất, đồng bộ, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, đồng thời phát triển Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, bảo đảm khai thác, chia sẻ thông tin phục vụ việc đăng ký hộ tịch trực tuyến, cụ thể tại các Điều sau: 1. Điều 3. Giải thích từ ngữ “... <i>4. Cơ sở dữ liệu hộ tịch là tập hợp có cấu trúc các thông tin hộ tịch của cá nhân được đăng ký, xác thực và lưu giữ bằng phương tiện điện tử, thông qua việc đăng ký hộ tịch, số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử, có tính vĩnh viễn và liên tục, được vận hành trên môi trường mạng.</i> ...” 2. Điều 25. Xây dựng, quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch <i>“1. Cơ sở dữ liệu hộ tịch là cơ sở dữ liệu quốc gia, được xây dựng tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương, do Bộ Tư pháp quản lý.</i> <i>2. Việc xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch phải bảo đảm việc mở rộng, nâng cấp, phát triển, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác; bảo đảm quyền khai thác thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân</i>	Các nội dung chính sách tại dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) đã thể chế hóa đầy đủ đường lối, chính sách của Đảng về việc bảo đảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	
---	---	--	--

liệu trọng yếu).	<i>theo quy định của pháp luật; bảo đảm lưu trữ đầy đủ thông tin của cá nhân trong các lần thu thập, cập nhật, điều chỉnh trong cơ sở dữ liệu.</i> <i>3. Cơ sở dữ liệu hộ tịch được bảo mật, bảo đảm an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân; chỉ những cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền mới được tiếp cận và khai thác theo quy định của pháp luật</i> 3. Điều 27. Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch <i>“1. Cá nhân được khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch.</i> <i>2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đó.</i> <i>3. Tổ chức, cá nhân không thuộc quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này khi khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch phải được sự đồng ý của cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch và cá nhân là chủ thể của thông tin được khai thác.</i> <i>Trường hợp khai thác thông tin của người chưa thành niên, người bị mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người bị tuyên bố mất tích, người đã chết phải được sự đồng ý của cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch và một trong những người đại diện hợp pháp, người</i>		
-------------------------	---	--	--

	<i>thân thích của cá nhân đó theo quy định tại khoản 4 Điều này.</i> <i>4. Người bị mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người dưới 14 tuổi khai thác thông tin của mình thông qua người đại diện hợp pháp.</i> <i>Việc khai thác thông tin của người bị tuyên bố mất tích, người đã chết do người vợ, chồng, con đã thành niên của người đó quyết định; trường hợp không có những người này thì việc khai thác thông tin do cha, mẹ hoặc người thân thích của người bị tuyên bố mất tích, người đã chết quyết định”</i>		
Quy định về đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch			
Nghị quyết số 18 NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với nhiệm vụ “ Sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã và quy định khung số lượng cán bộ, công chức cấp xã cho phù hợp theo hướng xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, đặc thù của địa phương và bảo đảm giảm biên chế” (điểm 2.3 mục III).	Sửa đổi quy định về người thực hiện công tác hộ tịch theo hướng giao Chính phủ quy định điều kiện, tiêu chuẩn nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng cho người thực hiện công tác hộ tịch bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Luật. Bên cạnh đó, để tạo thuận lợi hơn nữa trong việc giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch thì dự thảo Luật bổ sung quy định về ủy quyền ký một số giấy tờ hộ tịch, dự thảo Luật đã bổ sung quy định về ủy quyền ký giấy tờ hộ tịch cho người thực hiện công tác hộ tịch tại: 1. Điều 3. Giải thích từ ngữ	Các nội dung chính sách tại dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) đã thể chế hóa đầy đủ đường lối, chính sách của Đảng về tiêu chuẩn của công chức làm công tác tư pháp – hộ tịch cấp xã để nâng cao hiệu quả công tác đăng ký, quản lý hộ tịch.	

Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 với các mục tiêu liên quan đến cải cách thủ tục hành chính: cải cách chế độ công vụ theo hướng “Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu” (mục 4 phần III) .	“... <i>10. Người làm công tác hộ tịch bao gồm người thực hiện công tác hộ tịch tại Ủy ban nhân dân cấp xã; người được giao thực hiện công tác hộ tịch tại Sở Tư pháp; viên chức ngoại giao, lãnh sự được giao thực hiện công tác hộ tịch tại Cơ quan đại diện.</i> ...” 2. Điều 8. Thẩm quyền đăng ký hộ tịch: “2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền ký giấy tờ hộ tịch. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền ký giấy tờ hộ tịch theo quy định, trừ Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng tử và giấy tờ hộ tịch trong trường hợp đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài.”		
--	---	--	--

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật

QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định về việc phân quyền triệt để đăng ký hộ tịch cho chính quyền cơ sở			
1. Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hoà XHCN Việt Nam, trong đó quy định	Dự thảo Luật đã sửa đổi các quy định liên quan đến việc phân quyền triệt để đăng ký hộ tịch cho Ủy ban nhân dân cấp xã như sau:	Dự thảo Luật bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với Nghị quyết, Luật Tổ chức chính phủ, Luật Tổ chức chính	

“Các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành hai cấp, gồm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do luật định” (Khoản 4 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 110 Hiến pháp năm 2013) 2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, trong đó: - Quy định về đơn vị hành chính bao gồm: “1. Đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm có: a) Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh); b) Huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện); c) Xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); d) Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quyết định thành lập.” (Điều 1). -Chậm nhất ngày 01/3/2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các	1. Điều 3. Giải thích từ ngữ: “3. <i>Cơ quan đăng ký hộ tịch là Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã), Cơ quan đại diện.</i>” 2. Điều 8. Thẩm quyền đăng ký hộ tịch “1. <i>Ủy ban nhân dân cấp xã không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân đăng ký các việc hộ tịch quy định tại Điều 4 của Luật này.</i>” 3. Điều 16: Đăng ký khai sinh: “1. <i>Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh cho các trường hợp sau: ...</i>” 4. Điều 17. Đăng ký kết hôn: “1. <i>Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký kết hôn các trường hợp sau: ...</i>” 5. Điều 18. Đăng ký giám hộ, giám sát việc giám hộ: “1. <i>Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký giám hộ giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với nhau; giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước và người nước ngoài, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch cư trú tại Việt Nam.</i> 2. <i>Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký chấm dứt giám hộ.</i>	quyền địa phương không có đơn vị hành chính cấp huyện; đẩy mạnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã là cấp gần dân nhất trong giải quyết thủ tục hành chính đăng ký hộ tịch; bảo đảm tính thống nhất, tính tiếp nối việc thực hiện phân cấp theo Nghị định số 120/2025/NĐ-CP, Thông tư số 08/2025/TT-BTP sau khi kết thúc hiệu lực Nghị định số 120/2025/NĐ-CP; Thông tư số 08/2025/TT-BTP.	
---	--	--	--

cấp phải được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này (khoản 1 Điều 54). 3. Nghị quyết số 142/2024/QH15 Nghị quyết kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XV, một trong các nội dung là “Tiếp tục rà soát để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền” (mục 9.a) 4. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách thủ tục hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030: “Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân. 5. Luật Tổ chức chính phủ số 63/2025/QH15 quy định “Khuyến khích cơ quan nhà nước ở trung ương và chính quyền địa phương chủ động đề xuất việc phân quyền, phân cấp gắn với cơ chế, chính sách, giải pháp để thực hiện phân quyền, phân cấp	<i>3. Trường hợp yêu cầu thay đổi người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự và có người khác đủ điều kiện nhận làm giám hộ, thì Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đồng thời việc đăng ký chấm dứt giám hộ và đăng ký giám hộ mới theo quy định.</i> <i>Trường hợp yêu cầu thay đổi người giám hộ do người giám hộ đã chết thì thực hiện thủ tục đăng ký giám hộ mới, không phải thực hiện thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ.</i> <i>4. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký giám sát việc giám hộ, đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ.”</i> 6. Điều 19. Đăng ký nhận cha, mẹ, con: “Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký nhận cha, mẹ, con các trường hợp sau: ...” 7. Điều 20. Thay đổi thông tin hộ tịch: “2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thay đổi thông tin hộ tịch các trường hợp sau: ...” 8. Điều 21. Đăng ký khai tử: <i>“1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc đăng ký khai tử cho các trường hợp cá nhân chết ở trong nước; công dân Việt Nam chết ở nước ngoài, đã được đưa di hài, thi hài, tro cốt về Việt Nam nhưng chưa được đăng ký khai tử tại Cơ</i>		
--	--	--	--

hiệu quả nhằm phát huy tính linh hoạt, sáng tạo, giải phóng nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội” (Khoản 9 Điều 6) 6. Nghị định số 120/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp quy định “Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thẩm quyền đăng ký hộ tịch, thẩm quyền khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, xác nhận thông tin hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp huyện/Phòng Tư pháp” (Điều 4; khoản 1, 2 Điều 23) 7. Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp quy định về thẩm quyền đăng ký hộ tịch, theo đó UBND cấp xã có thẩm quyền đăng ký hộ tịch đối với các hồ sơ đăng ký hộ tịch của UBND cấp huyện; việc phân cấp xóa dữ liệu hộ tịch điện tử cũng được phân cấp từ Bộ Tư pháp xuống UBND cấp tỉnh (Điều 3, Điều 6)	<i>quan đại diện, cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài”</i> 9. Điều 22. Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: <i>“2. Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền giải quyết khi cá nhân có yêu cầu hoặc chủ động ghi vào Sổ hộ tịch, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch việc hộ tịch quy định tại khoản 1 Điều này khi nhận được giấy tờ, văn bản hợp lệ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp, xác nhận.”</i> Bên cạnh đó, dự thảo Luật quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch, cụ thể: “Điều 7. Trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch <i>1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hộ tịch trong phạm vi toàn quốc.</i> <i>2. Bộ Tư pháp là cơ quan đầu mối, giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hộ tịch.</i> <i>3. Bộ Ngoại giao có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về hộ tịch tại Cơ quan đại diện.</i> <i>4. Tòa án nhân dân có trách nhiệm cập nhật, chia sẻ thông tin thay đổi hộ tịch của cá</i>		
--	---	--	--

	<i>nhân giữa cơ sở dữ liệu của Tòa án với Cơ sở dữ liệu hộ tịch; thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác hộ tịch.</i> <i>5. Các bộ, ngành liên quan có trách nhiệm bảo đảm kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý với Cơ sở dữ liệu hộ tịch theo quy định của pháp luật; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch; thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác hộ tịch.</i> <i>6. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch tại địa phương theo quy định.”</i>		
Cải cách hành chính trong lĩnh vực hộ tịch gắn với chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức thực hiện			
1. Nghị quyết số 142/2024/QH15 Nghị quyết kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XV hướng tới “Tập trung triển khai thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030. Đồng thời, triển khai thí điểm mô hình Bộ phận một cửa theo hướng kết hợp cung cấp dịch vụ hành chính công của các đơn vị hành chính trên địa bàn một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong	- Sửa đổi quy định bảo đảm đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với các thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc trước đây thành thủ tục thay đổi hộ tịch vì bản chất của các thủ tục này là thay đổi thông tin hộ tịch của cá nhân. - Sửa đổi các quy định về thủ tục đăng ký hộ tịch theo hướng đơn giản hoá, cắt giảm các giấy tờ không cần thiết và đã có trong cơ sở dữ liệu trong thành phần hồ sơ; quy định người thực	Dự thảo Luật bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất với Nghị quyết số 142/2024/QH15, Nghị quyết số 66/NQ-CP, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP... nhằm cải cách thủ tục hành chính mạnh mẽ trong lĩnh vực hộ tịch, đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; cắt giảm thủ tục hành chính trong	

năm 2024 để tổng kết, nhân rộng nhằm tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính” (mục 9.d) 2. Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 quy định về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng: Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính giải quyết cùng một công việc cụ thể cho một cá nhân, tổ chức thực hiện trong một thời điểm hoặc giai đoạn và thuộc thẩm quyền giải quyết của một cơ quan, tổ chức trong trường hợp thực hiện hợp nhất, sáp nhập các bộ, ngành và các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc bộ, ngành, địa phương (Mục 3 Phần III Điều 1) 3. Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu: “Cơ quan tiếp nhận, giải quyết TTHC khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết TTHC” (khoản 2 Điều 2); “Thông	hiện công tác hộ tịch phải chủ động khai thác, tra cứu thông tin qua các Cơ sở dữ liệu, không yêu cầu người dân phải nộp, xuất trình. - Sửa đổi quy định về thẩm quyền đăng ký hộ tịch theo hướng cho phép người yêu cầu thực hiện đăng ký hộ tịch không phụ vào nơi cư trú đối với các thủ tục đăng ký hộ tịch - Sửa đổi các quy định yêu cầu người đi đăng ký hộ tịch phải có mặt tại cơ quan đăng ký hộ tịch để ký vào Sổ hộ tịch và nhận bản giấy tờ hộ tịch theo hướng người yêu cầu không phải có mặt để làm thủ tục đăng ký hộ tịch (trừ thủ tục đăng ký kết hôn); chỉ trả kết quả bản giấy đối với 03 thủ tục đăng ký hộ tịch quan trọng, thiết yếu (khai sinh, kết hôn, khai tử); đối với các thủ tục còn lại chỉ trả kết quả là bản điện tử, bản giấy trả theo yêu cầu của người dân. Mở sổ giấy đối với Sổ đăng ký kết hôn và sử dụng Sổ hộ tịch điện tử (không mở sổ giấy) cho các thủ tục đăng ký hộ tịch còn lại cụ thể tại các Điều sau: 1. Điều 3. Giải thích từ ngữ “... 6... d) Văn bản xác nhận hộ tịch là giấy tờ hộ tịch do cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch cấp khi đăng ký, ghi vào sổ hộ tịch, cập nhật trong Cơ	lĩnh vực hộ tịch nhằm đơn giản hóa các thủ tục hành chính giải quyết cho cùng một loại việc có tính chất giống nhau	
---	--	--	--

<i>tin trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được khai thác và sử dụng thay thế các giấy tờ sau:</i> <i>a) Giấy khai sinh hoặc Trích lục khai sinh; b) Giấy chứng nhận kết hôn; c) Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; d) Giấy chứng tử hoặc Giấy khai tử hoặc Trích lục khai tử (khoản 2 Điều 4).</i> 4. Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia: bảo đảm giải quyết TTHC bao gồm cả trực tiếp, trực tuyến 100% thủ tục hành chính phi địa giới cấp tỉnh có quy định “Quy định việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính bao gồm việc nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại bất kỳ Bộ phận Một cửa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tiếp nhận thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh, bao gồm: (i) Tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của	<i>sở dữ liệu hộ tịch các thông tin, sự kiện hộ tịch khác của cá nhân.</i> <i>7. Thay đổi thông tin hộ tịch là việc cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền cho phép, ghi nhận các biến động thông tin nhân thân của cá nhân do thay đổi, cải chính, bổ sung, điều chỉnh thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc khi có lý do chính đáng, đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật dân sự, quy định của Luật này và quy định pháp luật khác có liên quan....”</i> 2. Điều 8. Thẩm quyền đăng ký hộ tịch <i>“1. Ủy ban nhân dân cấp xã không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân đăng ký các việc hộ tịch quy định tại Điều 4 của Luật này”.</i> 3. Điều 9. Nguyên tắc đăng ký hộ tịch, khai thác, chia sẻ dữ liệu hộ tịch <i>“... ”</i> <i>5. Cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm chủ động khai thác dữ liệu điện tử, tra cứu thông tin trong cơ sở dữ liệu liên quan phù hợp với mức độ hoàn thiện của cơ sở dữ liệu, không yêu cầu nộp, xuất trình hoặc tải lên giấy tờ là thành phần hồ sơ, trừ trường hợp không tra cứu được thông tin.</i> <i>... ”</i>		
--	--	--	--

các cơ quan không cùng cấp hành chính; (ii) Tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan không cùng cấp hành chính” (<i>Khoản 6, 7 Điều 3; Khoản 1 Điều 14, Điều 20</i>) 5. Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp quy định về việc giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính trong lĩnh vực hộ tịch như sau: “Cá nhân có quyền lựa chọn thực hiện thủ tục hành chính về hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch nơi cư trú; nơi cư trú của cá nhân được xác định theo quy định của pháp luật về cư trú. Trường hợp cá nhân lựa chọn thực hiện thủ tục hành chính về hộ tịch không phải tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú hoặc nơi tạm trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hỗ trợ người dân nộp hồ sơ đăng ký hộ tịch trực tuyến đến đúng cơ quan có thẩm quyền theo quy định (<i>khoản 1 Điều 5</i>) 6. Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ	4. Điều 10. Giá trị pháp lý của giấy tờ hộ tịch, thông tin hộ tịch, dữ liệu hộ tịch điện tử “ ... <i>3. Cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm chủ động khai thác dữ liệu điện tử, tra cứu thông tin trong cơ sở dữ liệu liên quan phù hợp với mức độ hoàn thiện của cơ sở dữ liệu, không yêu cầu nộp, xuất trình hoặc tải lên giấy tờ là thành phần hồ sơ, trừ trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác.</i> ...” 5. Điều 11. Phương thức yêu cầu, nhận kết quả đăng ký hộ tịch <i>“1. Khi yêu cầu đăng ký hộ tịch, cá nhân, tổ chức có quyền lựa chọn nộp hồ sơ trực tuyến hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền.</i> <i>2. Cá nhân, tổ chức có quyền lựa chọn nhận bản điện tử giấy tờ hộ tịch, nhận giấy tờ hộ tịch bản giấy qua dịch vụ bưu chính hoặc nhận trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch, trừ trường hợp đăng ký kết hôn”.</i>		
--	--	--	--

tục hành chính trên môi trường điện tử quy định: “- Việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử có giá trị pháp lý như các hình thức khác theo quy định của pháp luật. - Không yêu cầu tổ chức, cá nhân khai, nộp lại những dữ liệu mà cơ quan thực hiện thủ tục hành chính đang quản lý hoặc đã được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ. - Tối đa hóa các bước thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của tổ chức, cá nhân và cơ quan có thẩm quyền” (Khoản 1, 4, 5 Điều 4); - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử của cơ quan có thẩm quyền có giá trị pháp lý như kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng văn bản giấy” (khoản 2 Điều 14) 7. Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng quy định: “- Cơ quan nhà nước ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số tối đa trong quá trình cung cấp và xử lý dịch vụ công trực tuyến trên	6. Điều 16. Đăng ký khai sinh <i>“2. Trường hợp trẻ em sinh ra tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đã cung cấp đủ nội dung đăng ký khai sinh theo quy định, dữ liệu được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử thì Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động thực hiện đăng ký khai sinh</i> <i>...”</i> 7. Điều 21. Đăng ký khai tử <i>“2. Trường hợp cá nhân chết tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đã cung cấp đủ nội dung đăng ký khai tử theo quy định, dữ liệu được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử thì Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động thực hiện đăng ký khai tử. ”</i>		
---	---	--	--

môi trường mạng trừ trường hợp tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ phải hiện diện tại cơ quan nhà nước hoặc cơ quan nhà nước phải đi thẩm tra, xác minh tại hiện trường theo quy định của pháp luật. - Với các dịch vụ công trực tuyến cho phép tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trên môi trường mạng, cơ quan nhà nước có trách nhiệm: + Phát triển, sử dụng các biểu mẫu điện tử tương tác theo quy định. + Kết nối, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của các cơ quan nhà nước khác để tự động điền các thông tin vào biểu mẫu điện tử và cắt giảm thành phần hồ sơ, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến” (Điều 11) 8. Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung, biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quy định về việc cắt giảm TTHC không cần thiết; giảm			
---	--	--	--

giấy tờ cần cung cấp của cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC (<i>chương III</i>)			
Quy định về phát triển và hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử thống nhất, đồng bộ, phục vụ quản lý hiện đại			
1. Luật Giao dịch điện tử quy định: “Cơ quan nhà nước phải bảo đảm kết quả giải quyết thủ tục hành chính hoặc kết quả hoạt động công vụ khác không thuộc phạm vi bí mật nhà nước đều có văn bản điện tử có giá trị pháp lý như văn bản giấy, có thể truy cập và sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh. Cơ quan nhà nước phải tiếp nhận, giải quyết yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên môi trường điện tử, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Các lĩnh vực hoạt động của cơ quan nhà nước ưu tiên thực hiện toàn trình trên môi trường điện tử, trong đó bao gồm cung cấp dịch vụ công” (<i>Khoản 1 Điều 44</i>) 2. Luật Căn cước quy định về việc thu thập, cập nhật, điều chỉnh, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư <i>“1. Thông tin quy định tại Điều 9 của Luật này được thu thập, cập nhật, điều chỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư từ tàng thư do lực lượng Công an nhân dân quản lý và Cơ sở dữ liệu căn cước, Cơ sở dữ liệu về cư</i>	Sửa đổi các quy định về xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử là cơ sở dữ liệu quốc gia, thống nhất, đồng bộ, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, đồng thời phát triển Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, bảo đảm khai thác, chia sẻ thông tin phục vụ việc đăng ký hộ tịch trực tuyến, cụ thể tại các Điều sau: 1. Điều 3. Giải thích từ ngữ “... <i>4. Cơ sở dữ liệu hộ tịch là tập hợp có cấu trúc các thông tin hộ tịch của cá nhân được đăng ký, xác thực và lưu giữ bằng phương tiện điện tử, thông qua việc đăng ký hộ tịch, số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử, có tính vĩnh viễn và liên tục, được vận hành trên môi trường mạng.</i> ...” 2. Điều 25. Xây dựng, quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch <i>“1. Cơ sở dữ liệu hộ tịch là cơ sở dữ liệu quốc gia, được xây dựng tập trung, thống nhất</i>	Dự thảo Luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Giao dịch điện tử...	

<i>trú, Cơ sở dữ liệu hộ tịch và cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật.” (Điều 10).</i> 3. Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử Điều 8. Cập nhật thông tin vào hệ thống định danh và xác thực điện tử <i>“1. Thông tin của cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu căn cước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác liên quan đến danh tính điện tử, thông tin đã tích hợp lên tài khoản định danh điện tử có sự thay đổi thì được tự động cập nhật vào hệ thống định danh và xác thực điện tử”</i> 4. Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về Cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước, trong đó quy định về nguyên tắc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia (Điều 3), xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia	<i>từ trung ương đến địa phương, do Bộ Tư pháp quản lý.</i> <i>2. Việc xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch phải bảo đảm việc mở rộng, nâng cấp, phát triển, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác; bảo đảm quyền khai thác thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; bảo đảm lưu trữ đầy đủ thông tin của cá nhân trong các lần thu thập, cập nhật, điều chỉnh trong cơ sở dữ liệu.</i> <i>3. Cơ sở dữ liệu hộ tịch được bảo mật, bảo đảm an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân; chỉ những cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền mới được tiếp cận và khai thác theo quy định của pháp luật</i> 3. Điều 27. Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch <i>“1. Cá nhân được khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch.</i> <i>2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đó.</i> <i>3. Tổ chức, cá nhân không thuộc quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này khi khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch phải được</i>		
---	---	--	--

(Điều 7), cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia (Điều 8), duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia (Điều 9), khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia (Điều 10), quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia (Điều 12) 1. Cơ sở dữ liệu quốc gia được xây dựng, khai thác và sử dụng thống nhất từ trung ương đến địa phương. Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia được quản lý, xây dựng, vận hành tập trung.	<i>sự đồng ý của cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch và cá nhân là chủ thể của thông tin được khai thác.</i> <i>Trường hợp khai thác thông tin của người chưa thành niên, người bị mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người bị tuyên bố mất tích, người đã chết phải được sự đồng ý của cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch và một trong những người đại diện hợp pháp, người thân thích của cá nhân đó theo quy định tại khoản 4 Điều này.</i> <i>4. Người bị mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người dưới 14 tuổi khai thác thông tin của mình thông qua người đại diện hợp pháp.</i> <i>Việc khai thác thông tin của người bị tuyên bố mất tích, người đã chết do người vợ, chồng, con đã thành niên của người đó quyết định; trường hợp không có những người này thì việc khai thác thông tin do cha, mẹ hoặc người thân thích của người bị tuyên bố mất tích, người đã chết quyết định”</i>		
Sửa đổi các quy định phù hợp với quy định pháp luật liên quan			

Bộ luật dân sự năm 2025, trong đó quy định cá nhân có quyền nhân thân, bao gồm có quyền về thay đổi họ, tên, quyền xác định, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (mục 2 chương III)	Bổ sung về việc được thay đổi thông tin hộ tịch bao gồm thay đổi thông tin về quê quán, cụ thể: Điều 20. Thay đổi thông tin hộ tịch <i>“1. Phạm vi thay đổi thông tin hộ tịch bao gồm:</i> ... <i>b) Thay đổi thông tin về quê quán theo thỏa thuận và yêu cầu của cha, mẹ đẻ trong trường hợp trẻ chưa xác định được cha, mẹ, trẻ bị bỏ rơi nay xác định được cha, mẹ đẻ.</i> <i>c) Thay đổi thông tin về cha, mẹ, dân tộc, quê quán trong nội dung khai sinh khi được nhận làm con nuôi hoặc khi chấm dứt việc nuôi con nuôi.</i> ...”	Việc bổ sung quy định về việc người dân có quyền thay đổi lại quê quán là chưa phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015	Để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, đề nghị Luật Hộ tịch (sửa đổi) được mở rộng quyền được thay đổi về quê quán.
Bộ luật dân sự năm 2025, trong đó quy định về giám sát việc giám hộ (Điều 51)	Sửa đổi, bổ sung quy định về đăng ký giám hộ, cụ thể: Điều 18. Đăng ký giám hộ, giám sát việc giám hộ <i>“1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký giám hộ giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với nhau; giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước và người nước ngoài, người</i>	Việc bổ sung quy định về việc người dân có quyền đăng ký giám sát giám hộ là phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân	

	<i>gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch cư trú tại Việt Nam.</i> <i>2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký chấm dứt giám hộ.</i> <i>3. Trường hợp yêu cầu thay đổi người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự và có người khác đủ điều kiện nhận làm giám hộ, thì Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đồng thời việc đăng ký chấm dứt giám hộ và đăng ký giám hộ mới theo quy định.</i> <i>Trường hợp yêu cầu thay đổi người giám hộ do người giám hộ đã chết thì thực hiện thủ tục đăng ký giám hộ mới, không phải thực hiện thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ.</i> <i>4. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký giám sát việc giám hộ, đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ.</i> ”		
1. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch năm 2025: “Trẻ em sinh ra có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là công dân nước ngoài thì có quốc tịch Việt Nam, nếu cha mẹ thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con khi thực	Sửa đổi, bổ sung quy định về các việc hộ tịch được ghi vào Sổ hộ tịch để bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật liên quan, cụ thể: Điều 22. Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Dự thảo Luật bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch năm 2025 và Nghị định số 191/2025/NĐ-CP	

hiện thủ tục về khai sinh tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam” (Khoản 2 Điều 16) 2. Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam quy định: <i>“Trường hợp trẻ em đã được đăng ký khai sinh tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, có quốc tịch nước ngoài thì trẻ em đó có quốc tịch Việt Nam nếu cha mẹ thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con khi thực hiện ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh và việc giữ quốc tịch nước ngoài phải phù hợp với pháp luật của nước mà trẻ đang mang quốc tịch...”</i> (điểm c khoản 1 Điều 9).	<i>“1. Các việc hộ tịch đã đăng ký, xác nhận tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài được ghi vào Sổ hộ tịch bao gồm:</i> <i>a) Việc khai sinh của công dân Việt Nam; trẻ em có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là công dân nước ngoài, được cha, mẹ thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam tại thời điểm ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh theo quy định của pháp luật quốc tịch;</i> <i>b) Việc kết hôn; khai tử; giám hộ; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi thông tin hộ tịch;</i> <i>b) Việc ly hôn; hủy việc kết hôn trái pháp luật; hủy nội dung đăng ký, xác nhận tại điểm a, b khoản này.</i> <i>2. Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền giải quyết khi cá nhân có yêu cầu hoặc chủ động ghi vào Sổ hộ tịch, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch việc hộ tịch quy định tại khoản 1 Điều này khi nhận được giấy tờ, văn bản hợp lệ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp, xác nhận”.</i>		
Luật Phí, lệ phí năm 2015 quy định về người nộp lệ phí và các trường hợp miễn, giảm lệ phí: “Điều 6. Người nộp phí, lệ phí	Điều 13. Phí, lệ phí hộ tịch <i>1. Người yêu cầu đăng ký hộ tịch phải nộp lệ phí; yêu cầu khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu</i>	Dự thảo Luật sửa đổi quy định về phí, lệ phí hộ tịch và các trường hợp miễn lệ phí đăng ký hộ tịch bảo đảm thống nhất với Luật Phí, lệ phí	

Người nộp phí, lệ phí là tổ chức, cá nhân được cung cấp dịch vụ công, phục vụ công việc quản lý nhà nước theo quy định của Luật này. Điều 7. Tổ chức thu phí, lệ phí Tổ chức thu phí, lệ phí bao gồm cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công, phục vụ công việc quản lý nhà nước được thu phí, lệ phí theo quy định của Luật này. Điều 10. Miễn, giảm phí, lệ phí 1. Các đối tượng thuộc diện miễn, giảm phí, lệ phí bao gồm trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật”	<i>hộ tịch phải nộp phí theo quy định, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</i> <i>Việc thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, lệ phí hộ tịch được thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.</i> <i>2. Miễn lệ phí đăng ký hộ tịch trong những trường hợp sau:</i> <i>a) Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc gia đình có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, người không quốc tịch thường trú tại Việt Nam, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch cư trú tại Việt Nam;</i> <i>b) Đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký giám hộ, đăng ký kết hôn không có yếu tố nước ngoài.</i>		
Quy định về đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch			
1. Luật cán bộ, công chức năm 2025 quy định “Công chức là công dân Việt Nam, được tuyển dụng vào vị trí việc làm trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị	Sửa đổi quy định về người thực hiện công tác hộ tịch theo hướng giao Chính phủ quy định điều kiện, tiêu chuẩn nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng cho người thực hiện công tác hộ tịch bảo đảm	Chính sách bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất với Luật cán bộ, công chức, Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, quy định về điều kiện, tiêu chuẩn của công	

- xã hội ở trung ương, ở cấp tỉnh, ở cấp xã; trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân mà không phải là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng; trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân mà không phải là sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ theo chế độ chuyên nghiệp, công nhân công an; trong tổ chức cơ yếu mà không phải là người làm công tác cơ yếu, trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước” (Điều 2) 2. Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định về tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức quy định về Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Cán bộ, công chức như sau: “Cơ quan sử dụng công chức xác định các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển quy định tại điểm e khoản 1 Điều 19 Luật Cán bộ, công chức, nhưng không thấp hơn các tiêu chuẩn chung, không được trái với quy định của pháp luật, không được phân biệt loại hình đào tạo và báo cáo bằng văn bản đề cơ quan quản lý công chức xem xét, quyết định” (Điều 4) 3. Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định tổ chức các cơ quan	thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Luật. Bên cạnh đó, để tạo thuận lợi hơn nữa trong việc giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch thì dự thảo Luật bổ sung quy định về ủy quyền ký một số giấy tờ hộ tịch, dự thảo Luật đã bổ sung quy định về ủy quyền ký giấy tờ hộ tịch cho người thực hiện công tác hộ tịch tại: 1. Điều 3. Giải thích từ ngữ “... <i>10. Người làm công tác hộ tịch bao gồm người thực hiện công tác hộ tịch tại Ủy ban nhân dân cấp xã; người được giao thực hiện công tác hộ tịch tại Sở Tư pháp; viên chức ngoại giao, lãnh sự được giao thực hiện công tác hộ tịch tại Cơ quan đại diện.</i> ...” 2. Điều 8. Thẩm quyền đăng ký hộ tịch: <i>“2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền ký giấy tờ hộ tịch. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền ký giấy tờ hộ tịch theo quy định, trừ Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng tử và giấy tờ hộ tịch trong</i>	chức làm công tác tư pháp – hộ tịch phù hợp với điều kiện, quy định về công chức hiện nay.	
--	--	---	--

chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương , trong đó quy định lĩnh vực tư pháp thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (Điều 15)	<i>trường hợp đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài.”</i>		
--	--	--	--

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật

QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	CHÍNH SÁCH	ĐÁNH GIÁ (Chính sách tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR) , trong đó quy định về quyền nhân thân của con người, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, màu da, được quyền khai sinh, kết hôn...	Các quy định tại dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) bảo đảm mọi sự kiện hộ tịch của cá nhân được đăng ký kịp thời, đầy đủ, trung thực, khách quan và chính xác.	Dự thảo Luật tương thích với Điều ước quốc tế.	
Công ước miễn hợp pháp hóa giấy tờ công vụ của nước ngoài (Apostille) quy định về việc miễn hợp pháp hoá các giấy tờ công vụ được ban hành trên lãnh thổ của một nước kí kết nhưng được thi hành trên lãnh thổ của một nước kí kết khác (Điều 2)	Sửa đổi quy định của pháp luật Hộ tịch bảo đảm phù hợp với thông lệ, điều ước/công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên: sửa đổi theo hướng không quy định yêu cầu hợp pháp hóa lãnh sự đối với các giấy tờ do nước ngoài cấp	Dự thảo Luật tương thích với Điều ước quốc tế	
Công ước quốc tế về quyền trẻ em (CRC) , quy định “1. Trẻ em phải được đăng ký ngay lập tức sau khi được sinh ra và có quyền có họ	Các quy định tại dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) bảo đảm sự kiện hộ tịch của cá nhân được đăng	Dự thảo Luật tương thích với Điều ước quốc tế.	

tên, có quốc tịch ngay từ khi chào đời, và trong chừng mực có thể, quyền được biết cha mẹ mình và được cha mẹ mình chăm sóc. Các Quốc gia thành viên phải bảo đảm việc thực hiện những quyền đó phù hợp với pháp luật quốc gia, với những nghĩa vụ của họ theo các văn kiện quốc tế có liên quan đến lĩnh vực này, đặc biệt trong trường hợp mà nếu không làm như thế thì đứa trẻ sẽ không có quốc tịch” (Điều 7)	ký kịp thời, đầy đủ, trung thực, khách quan và chính xác.		
Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW) , trong đó quy định về quyền phụ nữ và nam giới ngang nhau trong việc kết hôn (Điều 16)	Dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) đã quy định về việc bình đẳng của phụ nữ và nam giới trong đăng ký hộ tịch nói chung và đăng ký kết hôn nói riêng khi thực hiện các TTHC.	Dự thảo Luật tương thích với Điều ước quốc tế.	
Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật , quy định “Trẻ em khuyết tật được khai sinh ngay sau khi ra đời và ngay từ khi ra đời, có quyền có tên họ, quyền có quốc tịch và quyền được cha mẹ biết và chăm sóc, trong chừng mực tối đa có thể” (khoản 2 Điều 18)	Các quy định tại dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) bảo đảm sự kiện hộ tịch của cá nhân (bao gồm các trẻ em bị khuyết tật) được đăng ký kịp thời, đầy đủ, trung thực, khách quan và chính xác.	Dự thảo Luật tương thích với Điều ước quốc tế.	